

KẾ HOẠCH
PHÂN TUYỂN ĐỊA BÀN TUYỂN SINH TỪ NĂM HỌC 2025-2026

I. CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH:

1. Nghị quyết số 1232/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của thành phố Hải Phòng giai đoạn 2023-2025.

2. Điều lệ trường Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020; Điều lệ trường Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020; Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Kế hoạch số 303/KH-UBND ngày 31/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về phân công triển khai sắp xếp, tinh gọn tổ chức, bộ máy các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn thành phố; Đề án số 02/ĐA-UBND ngày 11/0/2025 về việc sáp nhập trường MN Hoa Mai vào trường MN Hoa Lan trên địa bàn phường An Biên.

4. Tình hình phát triển dân số, số lượng học sinh trong độ tuổi đi học của các phường qua điều tra phổ cập.

5. Điều kiện cơ sở vật chất, phòng học, đội ngũ cán bộ, giáo viên của từng trường.

6. Thực tế tuyển sinh của các trường trong những năm gần đây và nhu cầu, nguyện vọng của phụ huynh học sinh trên địa bàn quận và trong thành phố.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục, huy động 100% học sinh mẫu giáo, học sinh 6 tuổi vào lớp 1 và học sinh đã hoàn thành Chương trình tiểu học trên địa bàn được ra lớp.

- Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho học sinh về khoảng cách đường đi, thuận tiện trong giao thông trên địa bàn sinh sống khi đến trường.

- Đáp ứng xu thế phát triển, thực hiện mục tiêu chuyển đổi số, tuyển sinh theo hình thức trực tuyến.

2. Yêu cầu:

- Tổ chức phân tuyến tuyển sinh đúng quy định, đảm bảo hợp lý, công bằng, khách quan, hướng dẫn phân tuyến rõ ràng, công khai minh bạch tạo thuận lợi cho học sinh và phụ huynh học sinh.

- Điều tra xã hội học về số trẻ ở từng độ tuổi trên địa bàn, tổ chức phân tuyến và giao chỉ tiêu hợp lý, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh, tránh tình trạng quá tải ở các trường.

- Đảm bảo sự cân bằng về số học sinh trong các trường, đáp ứng được điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ và phù hợp với quy mô phát triển của từng trường.

III. QUY ĐỊNH TẠM THỜI TÊN GỌI CỦA CÁC TỔ THEO ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP PHƯỜNG MỚI (SAU SÁP NHẬP): *(Theo phụ lục đính kèm)*

IV. NỘI DUNG:

- Phân tuyến địa bàn tuyển sinh các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở từ năm học 2025-2026 *(theo phụ lục đính kèm)*.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch tuyển sinh năm học 2025-2026 và các năm học tiếp theo phân tuyến tuyển sinh đã thay đổi; đưa Kế hoạch này vào chương trình công tác năm.

- Hướng dẫn và giám sát các trường thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh năm học 2025-2026 và các năm học tiếp theo theo kế hoạch đã xây dựng; báo cáo về UBND quận các trường hợp phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Chỉ đạo công tác điều tra phổ cập gắn với kế hoạch phân tuyến tuyển sinh đã xây dựng.

2. Đối với UBND các phường:

- Đưa nội dung này vào kế hoạch điều tra phổ cập hàng năm và chương trình công tác của phường.

- Làm tốt công tác tuyên truyền tới các tổ dân phố về mục đích, thời gian công tác điều tra phổ cập, phân công tổ trưởng dân phố kết hợp với giáo viên trong công tác điều tra hàng năm.

- Triển khai kế hoạch điều chỉnh tuyển sinh từ năm học 2025-2026 tới tổ trưởng các tổ dân phố; thông báo tới toàn thể nhân dân trong phường bằng hệ thống loa, dán công khai trên bảng tin của các tổ dân phố trước, trong thời gian tuyển sinh.

3. Đối với các trường MN, TH, THCS:

- Tuyên truyền, thông báo rộng rãi tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh các khối lớp của trường về việc phân tuyến địa bàn tuyển sinh.

- Phân công giáo viên kết hợp với tổ trưởng dân phố trong công tác điều tra, rà soát các đối tượng phổ cập trong độ tuổi tuyển sinh.

- Tuyển sinh năm học 2025-2026 theo đúng phân tuyến tuyển sinh mới. Thông báo địa bàn tuyển sinh trên Website, bảng tin, phối hợp với các phường trong công tác tuyên truyền và thực hiện tại các tổ dân phố, đảm bảo sự đồng thuận cao nhất của nhân dân.

Nơi nhận:

- TTQU, HĐND, UBND, UBMTTQVN quận (để báo cáo);
- Các phòng GD-ĐT, TC-KH, NV, QLĐT (để phối hợp),
- Các trường MN, TH, THCS (để thực hiện);,
- UBND các phường (để thực hiện);
- Lưu: VT, GDĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Việt Anh

PHỤ LỤC
QUY ĐỊNH TẠM THỜI TÊN GỌI CỦA CÁC TỔ THEO ĐƠN VỊ HÀNH
CHÍNH CẤP PHƯỜNG MỚI (SAU SÁP NHẬP)

(Kèm theo Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 20/02/2025 của UBND quận Lê Chân)

Quy định tạm thời tên gọi của các tổ theo đơn vị hành chính cấp phường (sau sáp nhập) trong thời gian chờ Quyết định của thành phố.

1. Giữ nguyên tên các tổ thuộc phường Dư Hàng Kênh: Từ tổ 1 đến tổ 22.
2. Giữ nguyên tên các tổ thuộc phường Kênh Dương: Từ tổ 1 đến tổ 11.
3. Giữ nguyên tên các tổ thuộc phường Vĩnh Niệm: Từ tổ 1 đến tổ 20.
4. Phường An Biên gồm:
 - Tạm gọi là AB1 đến AB8: Đối với 08 tổ của Phường An Biên cũ.
 - Tạm gọi là CD1 đến CD6: Đối với 06 tổ của Phường Cát Dài cũ.
 - Tạm gọi là LS1 đến LS9: Đối với 09 tổ của Phường Lam Sơn cũ.
5. Phường An Dương gồm:
 - Tạm gọi là AD1 đến AD7: Đối với 07 tổ của Phường An Dương cũ.
 - Tạm gọi là NN1 đến NN10: Đối với 10 tổ của Phường Niệm Nghĩa cũ.
 - Tạm gọi là NX1 đến NX11: Đối với 11 tổ của Phường Nghĩa Xá cũ.
6. Phường Hàng Kênh gồm:
 - Tạm gọi là HK1 đến HK12: Đối với 12 tổ của Phường Hàng Kênh cũ.
 - Tạm gọi là ĐH1 đến ĐH9: Đối với 09 tổ của Phường Đông Hải cũ.
 - Tạm gọi là TC1 đến TC7: Đối với 07 tổ của Phường Trại Cau cũ.
7. Phường Trần Nguyên Hãn gồm:
 - Tạm gọi là HN1 đến HN10: Đối với 10 tổ của Phường Hồ Nam cũ.
 - Tạm gọi là DH1 đến DH8: Đối với 08 tổ của Phường Dư Hàng cũ.
 - Tạm gọi là TNH1 đến TNH8: Đối với 08 tổ của Phường Trần Nguyên Hãn cũ.

PHỤ LỤC

PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG MẦM NON

(Kèm theo Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 20/02/2025 của UBND quận Lê Chân)

STT	Tên trường	Địa bàn tuyển sinh
1	MG Kim Đồng I	P. An Biên (từ tổ AB1 đến AB8)
2	MG Kim Đồng II	P. Trần Nguyên Hãn (từ tổ TNH1 đến TNH8)
3	MN Kim Đồng III	P. Hàng Kênh (từ tổ TC1 đến TC7) P. Trần Nguyên Hãn (từ tổ HN1 đến HN10) P. Hàng Kênh (từ tổ HK1 đến HK12)
4	MG Kim Đồng IV	P. Trần Nguyên Hãn (từ tổ DH1 đến DH8)
5	MN An Dương	P. An Dương (từ tổ AD1 đến AD7)
6	MN Dư Hàng Kênh	P. Dư Hàng Kênh (từ tổ 1 đến 22) P. Hàng Kênh (từ tổ ĐH1 đến ĐH9)
7	MN Hoa Cúc	P. An Dương (từ tổ NX1 đến NX11)
8	MN Hoa Lan	P. An Biên: + Từ tổ CD1 đến CD6; + Từ tổ AB1 đến AB8; P. Trần Nguyên Hãn (từ tổ HN1 đến HN10)
9	MN Hoa Thủy Tiên	P. Vĩnh Niệm (từ tổ 1 đến tổ 20)
10	MN Hướng Dương	Cơ sở 1: P. An Biên (từ tổ LS1 đến LS9) Cơ sở 2: P. Vĩnh Niệm (từ tổ 1 đến tổ 20)
11	MN 1-6	P. An Biên: + Từ tổ LS1 đến LS9; + Từ tổ CD1 đến CD6.
12	MN Nguyễn Công Trứ	P. Hàng Kênh (từ tổ HK1 đến HK12); (từ tổ ĐH1 đến ĐH9)
13	MN Kênh Dương	P. Kênh Dương (từ tổ 1 đến tổ 10)
14	MN Vĩnh Niệm	P. Vĩnh Niệm (từ tổ 1 đến tổ 20)

PHỤ LỤC

PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC

(Kèm theo Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 20/02/2025 của UBND quận Lê Chân)

STT	Tên trường	Địa bàn tuyển sinh
1	Dur Hàng	- P. Trần Nguyên Hãn: + Tổ DH1, DH2, từ tổ DH5 đến tổ DH8; + Tổ HN8 đến tổ HN10; - P. Dur Hàng Kênh: Từ tổ 1 đến tổ 4.
2	Dur Hàng Kênh	- P. Dur Hàng Kênh: Từ tổ 5 đến tổ 14, từ tổ 17 đến tổ 22; - P. Kênh Dương: Từ tổ 1 đến tổ 3, từ tổ 7 đến tổ 10.
3	Lê Văn Tám	- P. Hàng Kênh: + Từ tổ TC1 đến tổ TC7; + Từ tổ HK1 đến tổ HK3, tổ HK10.
4	Nguyễn Công Trứ	- P. Hàng Kênh: Từ tổ HK4 đến tổ HK9, tổ HK11, HK12; - P. Dur Hàng Kênh: Tổ 15; - P. Trần Nguyên Hãn: Tổ DH3, DH4.
5	Nguyễn Đức Cảnh	- P. An Biên: Từ tổ LS1 đến tổ LS9; - P. An Dương: Từ tổ AD1 đến tổ AD7; - P. Trần Nguyên Hãn: Từ tổ TNH2, TNH3.
6	Nguyễn Thị Minh Khai	- P. An Biên: Từ tổ AB2 đến tổ AB7.
7	Nguyễn Văn Tố	- P. An Biên: + Từ tổ CD1 đến tổ CD6; + Tổ AB1 và AB8; - P. Trần Nguyên Hãn: Tổ HN1.
8	Tân Trào	- P. Hàng Kênh: Từ tổ ĐH1 đến tổ ĐH9; - P. Dur Hàng Kênh: Tổ 16.
9	Trần Hưng Đạo	- P. Trần Nguyên Hãn: + Từ tổ HN2 đến tổ HN7; + Tổ TNH1, từ tổ TNH4 đến tổ TNH8.
10	Trung Vương	- P. An Dương: Từ tổ NX1 đến NX11; - P. Vĩnh Niệm: Từ tổ 1 đến tổ 4, từ tổ 6 đến tổ 8.
11	Vĩnh Niệm	- P. Vĩnh Niệm: Tổ 5, từ tổ 9 đến tổ 20; - P. Kênh Dương: Từ tổ 4 đến tổ 6, tổ 11.
12	Võ Thị Sáu	- P. An Dương: Từ tổ NN1 đến tổ NN10

PHỤ LỤC

PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG THCS

(Kèm theo Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 20/02/2025 của UBND quận Lê Chân)

STT	Tên trường	Địa bàn tuyển sinh
1	Dur Hàng Kênh	- P. Dur Hàng Kênh: Từ tổ 5 đến tổ 14, từ tổ 20 đến tổ 22; - P. Kênh Dương: Từ tổ 1 đến tổ 3, từ tổ 8 đến tổ 10.
2	Hoàng Diệu	- P. Hàng Kênh: + Từ tổ HK1 đến tổ HK8; + Từ tổ ĐH1 đến tổ ĐH9; - P. Dur Hàng Kênh: Tổ 16.
3	Lê Chân	- P. An Dương: Từ tổ NX1 đến tổ NX11; - P. Vĩnh Niệm: Từ tổ 1 đến tổ 4, từ tổ 6 đến tổ 8.
4	Ngô Quyền	- P. An Biên: Từ tổ AB1 đến tổ AB8; - P. Hàng Kênh: Từ tổ TC1 đến tổ TC7.
5	Nguyễn Bá Ngọc	- P. An Biên: Từ tổ LS3 đến tổ LS9; - P. An Dương: Từ tổ AD1 đến tổ AD5 và AD7; - P. Trần Nguyên Hãn: Tổ TNH2, TNH3.
6	Tô Hiệu	- P. Trần Nguyên Hãn: + Từ tổ HN2 đến tổ HN5, từ tổ HN7 đến tổ HN10; + Tổ TNH1, TNH4, từ tổ TNH6 đến TNH8.
7	Trần Phú	- P. An Biên: + Từ tổ CD1 đến tổ CD6; + Tổ LS1, LS2; - P. Trần Nguyên Hãn: Tổ HN1, HN6.
8	Trương Công Định	- P. Trần Nguyên Hãn: Từ tổ DH1 đến tổ DH8; - P. Dur Hàng Kênh: Từ tổ 1 đến tổ 4, tổ 15, từ tổ 17 đến tổ 19; - P. Hàng Kênh: Từ tổ HK9 đến tổ HK12.
9	Vĩnh Niệm	- P. Vĩnh Niệm: Tổ 5, từ tổ 9 đến tổ 20; - P. Kênh Dương: Từ tổ 4 đến tổ 7, tổ 11;
10	Võ Thị Sáu	- P. An Dương: + Từ tổ NN1 đến NN10; + Tổ AD6; - P. Trần Nguyên Hãn: Tổ TNH5.